

Bản án số: 130/2025/HS-PT

Ngày: 30-10-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quê

Các Thẩm phán:

Bà Tiêu Hồng Phụng

Ông Trần Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2025/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Văn Ú và Văn Thị L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1976 tại tỉnh Cà Mau; số CCCD: 096076016060; nơi cư trú: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S (đã chết) và bà Dương Hồng H; chưa có vợ con; tiền án: Không tiền sự: Có 01 (Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC ngày 26/5/2024, Trưởng Công an xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, chấp hành xong ngày 07/3/2025). Bị cáo tại ngoại vắng mặt.

2. Văn Thị L, sinh năm 1972 tại tỉnh Cà Mau; số CCCD: 096172008437; nơi cư trú: Ấp L, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là ấp L, xã K, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Công B (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); chưa có chồng con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 (Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 05/6/2024, Trưởng Công an xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, chấp hành xong ngày 06/6/2024). Bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ú và Văn Thị L đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Vào khoảng 19 giờ ngày 14/11/2024, Nguyễn Văn Ú, Văn Thị L, Trần Thị M và Nguyễn Loan Đ uống rượu tại nhà bà Huỳnh Thị H1 thuộc ấp L, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau nay là ấp L, xã K, tỉnh Cà Mau, thì Nguyễn L1 Đi rủ đánh bài ăn thua bằng tiền tất cả đồng ý và hỏi mượn khu vực nhà sau của bà H1 làm địa điểm đánh bài. Cách thức chơi là bài binh 06 lá (Ấn Độ), không sử dụng các lá tây J, Q, K, chỉ sử dụng từ lá 1 đến lá 10. Khi chơi mỗi người thủ cái 03 ván, những người còn lại tham gia đặt cược, mỗi ván bài đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, trong lúc đánh bạc thì có Lê Ngọc N ngồi xem không tham gia. Ú, L1, M và Đ đánh bài đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị Công an xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau phát hiện lập biên bản và thu giữ tang vật gồm: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 400.000 đồng (trong đó của Ú 100.000 đồng, của Đi 100.000 đồng và của Mén 200.000 đồng) cùng 12 bộ bài.

Ngoài ra, còn thu giữ trên người Út 1.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A58 có gắn sim số 0947.520.542, thu giữ trên người L1 531.000 đồng, thu giữ trên người Đi 70.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A77S có gắn sim số 0919.101.618.

Tài liệu, đồ vật thu giữ và xử lý trong vụ án gồm: Tiền Việt Nam thu giữ tại chiếu bạc của Đi 100.000 đồng cùng với 70.000 đồng thu giữ trên người của Đ, tổng số tiền là 170.000 đồng và thu giữ của M 200.000 đồng tại chiếu bạc đã được xử lý tịch thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Công an huyện T. Đối với điện thoại di động OPPO A77S thu giữ của Đi đã được xử lý trả lại cho ông Đ theo Quyết định trả lại tài sản của Công an xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Số tiền còn lại 1.731.000 đồng (trong đó gồm 100.000 đồng thu của Ú tại chiếu bạc, 1.100.000 đồng thu giữ trên người của Ú và 351.000 đồng thu giữ trên người của L1), 01 điện thoại di động hiệu OPPO A58 có gắn sim số 0947.520.542 thu giữ của Nguyễn Văn Ú cùng 12 bộ bài hiện chưa xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 06/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau đã quyết định: Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ú 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L1 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt bổ sung mỗi bị cáo 10 triệu đồng, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/8/2025, bị cáo L1 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 18/8/2025, bị cáo Ú kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo L1 có mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau trình bày: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận

kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 14/2025/HS-ST ngày 07/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo L1: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Văn Thị L thừa nhận hành vi phạm tội, cụ thể: Nguyễn Văn Ú và Văn Thị L đều có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, nhưng vào ngày 14/11/2024 tại nhà bà Huỳnh Thị H1 thuộc ấp L, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là ấp L, xã K, tỉnh Cà Mau), các bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền cùng với Trần Thị M và Nguyễn L1 Đi. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.101.000 đồng. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau đã xét xử các bị cáo Ú và L1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đối với M và Đ do số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 14/12/2024, Trưởng Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[2] Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo đánh bạc trái pháp luật hình sự, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo quy định. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Văn Ú: Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 1.200.000 đồng. Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã có xem xét đầy đủ và toàn diện tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.2] Đối với bị cáo Văn Thị L: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giống như bị cáo Ú, cô ruột bị cáo tên Văn Thị P là Liệt sĩ đã được cấp sơ thẩm xác định, bị cáo còn có bác ruột tên Văn Thanh N1 được tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng, anh ruột tên Văn Hùng D được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, bà con chú bác ruột tên Văn Ngọc M1 được tặng Huy chương vì an ninh tổ quốc và Văn Ngọc Á được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc chỉ có 531.000 đồng, nhỏ hơn $\frac{1}{2}$ so với số tiền bị cáo Ú dùng để đánh bạc. Nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo L 06 tháng tù bằng với mức hình phạt dành cho bị cáo Ú là có phần nghiêm khắc. Tuy bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo không được chấp nhận, nhưng cũng nên giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo là phù hợp.

[4] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận một phần.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Ú phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do sửa phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ú, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Văn Thị L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 06/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau về phần hình phạt đối với bị cáo L.

2. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ú 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng.

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2035/UBTVQH14 ngày 30/12/2035 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ú phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 3-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-CM;
- Công an xã xã Khánh Hưng, tỉnh CM;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế